

Bản án số: 469/2023/HSST

Ngày: 10-11-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ  
MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Đăng Vạn

2. Bà Phạm Thị Ngọc Dưỡng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Xuân Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 419/2023/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 478/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

**Bùi Tuấn C**, sinh năm 1985 tại: Lào Cai, Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 35 Đường D, Khu phố B, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú 35 Đường D, Khu phố B, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Bùi Văn H và bà Phạm Thị T; vợ: Phạm Thị Thanh L có 01 người con sinh năm 2010; Tiền sự: Không; Tiền án: - Ngày 29/3/2011, Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 93/2011/HSST; - Ngày 23/8/2011, Toà án nhân dân thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên xử phạt 06 năm tù, tổng hợp bản án số 93/2011/HSST của Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương, buộc bị can chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 năm tù về tội “Cuóp giật tài sản”, tại bản án số 77/2011/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 25/01/2017; - Ngày 24/7/2019, Toà án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố T) xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bản án xác định bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm”, bản án số 195/2019/HS-ST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 30/9/2021; Nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 29/9/2022, bị Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc. Ngày 11/11/2022, Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định huỷ Quyết định cai nghiện bắt buộc của Toà án

nhân dân thành phố Thủ Đức, được gia đình bảo lãnh về địa phương cư trú; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/3/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Mai Ngọc Thắng L1, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, phường H, thành phố B, Đồng Nai

2/ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường D, khu phố B, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Nguyễn Thành N1, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: 201/13/5 N, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Ông Bùi Văn H, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số C đường D, khu phố B, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 10 phút ngày 14/7/2022, Công an phường H, thành phố T tiến hành kiểm tra nhà số A Đường D, Khu phố B, phường H, thành phố T phát hiện 04 đối tượng ngồi ở góc phía trước nhà nêu trên, gồm: Nguyễn Văn N, Bùi Tuấn C, Nguyễn Thành N1, Mai Ngọc Thắng L1 có dấu hiệu nghi vấn. Qua kiểm tra khu vực các đối tượng ngồi, phát hiện và thu giữ: 01 (một) gói giấy có ghi chữ Jet đựng 08 (tám) gói nylon chứa tinh thể không màu (nghi là ma túy đá) được dán băng keo tại lỗ gạch bê trên tường phía sau nhà vệ sinh của nhà số A (phía trước nhà số A) Đường D, Khu phố B, phường H, thành phố T; 01 (một) chai nhựa trong, có nắp nhựa màu vàng được đục lỗ gắn 01 (một) ống thủy tinh có đầu hình phễu và 01 (một) ống hút nhựa màu trắng ở dưới đất, phía sau tường nhà vệ sinh của nhà số A (góc phía trước tường rào bên hông nhà số A) Đường D, Khu phố B, phường H, thành phố T. Sau đó, Công an phường H, thành phố T đưa các đối tượng về trụ sở làm việc và thu giữ các vật chứng, đồ vật liên quan, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T tiếp nhận.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Mai Ngọc Thắng L1, Nguyễn Thành N1, Bùi Tuấn C, Nguyễn Văn N đều dương tính với Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14/7/2022, C đến nhà N tại địa chỉ số A Đường D, Khu phố B, phường H, thành phố T, nhưng N còn ngủ trong nhà nên C mua cà phê ngồi uống một mình ở hẻm bên ngoài nhà N. Khoảng 08 giờ 50 phút, L1 đến nhà N nhưng chờ N1 ở phía ngoài đến khoảng 09 giờ 00 phút thì N1 đến rồi cùng đi vào thì gặp C, ba người tiếp tục ngồi uống nước, cà phê và sử dụng điện thoại di động. Khoảng 10 phút sau, L1 đứng dậy đi sát vào tường bên hông nhà A để đi

vệ sinh. Khi L1 trở lại vị trí ngồi thì nhìn thấy dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ, chai nhựa trong, có nắp màu vàng đục lỗ gắn 01 ống thủy tinh) dưới xe mô tô bị hư hỏng dựng bên mép lối đi chung. L1 lấy ra xem thấy trong nỏ vẫn còn ma túy nên lấy bật lửa châm hút rồi để dụng cụ sử dụng ma túy xuống đất vị trí trước mặt L1, N1 thấy L1 để nỏ xuống đất thì tự lấy lên dùng bật lửa của mình đốt hút, hút xong để xuống đất; C cũng tự lấy nỏ sử dụng ma túy đá lên, lấy bật lửa của mình đốt hút, hút xong để xuống đất. Nhã ngủ dậy, từ trong nhà đi ra ngồi chơi cùng và thấy có nỏ sử dụng ma túy đá nên cũng cầm lên, dùng bật lửa của mình đốt hút. Sau đó, các đối tượng ngồi sử dụng điện thoại di động.

Các đối tượng L1, N1, C, N đều khai có sử dụng ma túy trong dụng cụ sử dụng ma túy do L1 nhặt được, nhưng không đối tượng nào nhận dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn ma túy là của mình, không biết nguồn gốc dụng cụ và ma túy là của ai, chỉ biết do L1 nhặt được thấy còn một ít ma túy bên trong thì sử dụng, ai sử dụng thì tự lấy dụng cụ sử dụng ma túy để dưới đất lên dùng bật lửa đốt hút xong lại để xuống đất chứ không ai đưa cho ai. C là người hút ma túy sau cùng và thấy trong dụng cụ sử dụng (nỏ) đã hết ma túy nên để dưới đất ngay chỗ C ngồi, khi Công an phường đến kiểm tra thì C cầm dụng cụ sử dụng ma túy ném vào góc tường. N1 nhìn thấy C quơ tay về phía bức tường phía sau nhà vệ sinh của nhà số A nhưng không rõ để làm gì. N nhìn thấy C dùng tay nhét gói giấy màu trắng vào lỗ gạch bề trên tường phía sau nhà vệ sinh của nhà số A. Tuy nhiên, C và các đối tượng khác không thừa nhận gói ma túy trên là của mình, không biết là của ai, không biết nguồn gốc như thế nào.

Kết luận giám định số 4080/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận:

- Tinh thể không màu trong 08 gói nylon được dán dính trên băng keo hai mặt (để trong 01 gói giấy có ghi chữ JET) được niêm phong bên trong là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 1,1034 gram loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 4051/KL-KTHS ngày 08/8/2022 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận:

- Phân tích gen (ADN) từ băng keo gửi giám định được kiểu gen trùng với kiểu gen của Bùi Tuấn C.
- Phân tích gen từ các mẫu cần giám định còn lại (08 gói nylon và 01 gói giấy ghi chữ JET) được các kiểu gen không đầy đủ, không đủ cơ sở truy nguyên cá thể.

Cáo trạng số 307/CT-VKSTPTĐ ngày 28/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Bùi Tuấn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức luận tội bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

xử phạt bị cáo Bùi Tuấn C từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Ngoài ra, Kiểm sát viên cũng đề nghị xử lý phần tang vật theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố T, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Bùi Tuấn C không thừa nhận khối lượng 1,1034g ma túy loại Methamphetamine thu giữ tại lỗ gạch bẻ trên tường bên góc trái phía sau nhà số A đường số D, khu phố B, phường H là của C cất giấu. Nhưng căn cứ vào kết luận giám định AND trên băng keo dán 08 gói ma túy trùng với kiểu gen AND của C, phù hợp với lời khai của N1 và N nhìn thấy C đưa tay lên vị trí cất giấu số ma túy nói trên nên có đủ cơ sở xác định vào lúc 10 giờ 10 phút ngày 14/7/2022 tại nhà số A Đường D, Khu phố B, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Bùi Tuấn C có hành vi tàng trữ trái phép 1,1034 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine trong lỗ gạch bẻ trên tường phía sau nhà vệ sinh của nhà số A (phía trước nhà số A) Đường D, Khu phố B, phường H, thành phố T. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Tuấn C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Bùi Tuấn C đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý đây là tình tiết định khung quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Bùi Tuấn C về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Bùi Tuấn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, không chỉ gây tổn hại đến sức khỏe và tinh thần của người sử dụng mà còn là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Mai Ngọc Thắng L1 nhìn thấy dụng cụ sử dụng ma túy dưới xe mô tô bị hư hỏng dựng bên mép lối đi chung, L1 lấy ra xem thấy trong nỏ có ma túy nên lấy bật lửa châm hút rồi để dụng cụ sử dụng ma túy xuống đất vị trí trước mặt L1, rồi lần lượt N1, N và C tự lấy lên hút tiếp thì phát hiện Công an phường H đến kiểm tra nên C ném bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào góc bức tường của lối đi chung. Các đối tượng đều khai không rử rê, lôi kéo nhau, không biết dụng cụ sử dụng ma túy và số ma túy có sẵn trong nỏ đã sử dụng nói trên là của người nào. Địa điểm các đối tượng đã sử dụng trái phép chất ma túy nói trên là lối đi chung nên chưa đủ căn cứ để khởi tố bị can đối với các đối tượng L1, N1, N và C về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Cơ quan điều tra đã tách vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 25 ngày 22/6/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra, sau khi làm rõ sẽ xử lý sau.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ 4080(869)/22, các chữ ký ghi tên Thiếu tá Lê Thị H1, Trương Minh M. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu có tổng khối lượng 0,9692 gam (theo Kết luận giám định số 4080/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng K - Công an Thành phố H; 08 (tám) gói nylon rỗng; 01 (một) mảnh giấy có chữ JET có dán băng keo; 01 (một) chai nhựa có nắp màu vàng được đục lỗ gắn 01 (một) ống thủy tinh có đầu hình phễu và 01 (một) ống hút nhựa màu trắng là tang vật trong vụ án không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ, số IMEI: 865573046648614 và 865573046648606 thu giữ của Mai Ngọc Thắng L1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho ông Mai Ngọc Thắng L1.

- 01 (một) điện thoại di động OPPO Reno 3 màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 860202045660892 và 860202045660884 thu giữ của ông Nguyễn Thành N1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại trả ông Nguyễn Thành N1.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra được số IMEI, tình trạng “iPhone không khả dụng” thu giữ của Nguyễn Văn N không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho ông Nguyễn Văn N.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone màu xám đã qua sử dụng, số IMEI: 354867090557608 và 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, số IMEI 1: 861428053216173, số IMEI 2: 861428053216165, số thuê bao: 0939635394,

0794968113 thu giữ của bị cáo Bùi Tuấn C không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả cho bị cáo Bùi Tấn C1.

- 01 (một) xe mô tô biển số 59S2-114.42, số khung: RLHJA3226EY014298; số máy: JA32E0014348. Xác minh chủ sở hữu là ông Nguyễn Thành N1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả cho ông Nguyễn Thành N1.

- 01 (một) xe mô tô biển số 59B1-562.76, số khung: ZDCKF10B0AF056074; số máy: KF08E1058064KTGE1. T1 của Bùi Tuấn C, C khai mua của bạn bè ngoài xã hội (không rõ lai lịch), không có giấy tờ mua bán. Xác minh chủ sở hữu là chị Trang Bích N2, giám định số khung số máy của xe bị mài đục số, không xác định được số nguyên thủy; Kết quả tra cứu xe vật chứng tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Hiện Cơ quan điều tra đã ra thông báo đăng tìm chủ sở hữu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với chiếc xe nhưng không ai đến liên hệ nên Hội đồng xét xử giao cho Chi cục T2 hàn hán dân sự thành phố T thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng đối với 01 (một) xe mô tô biển số 59B1-562.76, số khung: ZDCKF10B0AF056074; số máy: KF08E1058064KTGE1 cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận nếu sau 01 (một) năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô biển số 54X9-8543, số khung: RLHHC12368Y641481; số máy: HC12E2229511, thu giữ của C. Xác minh chủ sở hữu là ông Bùi Văn H, ông H không biết về vụ việc của C đi đến nhà N, do đó không có liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho ông Nguyễn Văn H2.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Bùi Tuấn C không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Bùi Tấn C1

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Tuấn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Bùi Tuấn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2023.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ 4080(869)/22, các chữ ký ghi tên Thiếu tá Lê Thị H1, Trương Minh M. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng

phục vụ giám định: Tinh thể không màu có tổng khối lượng 0,9692 gam (theo Kết luận giám định số 4080/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng K - Công an Thành phố H); 08 (tám) gói nylon rỗng; 01 (một) mảnh giấy có chữ JET có dán băng keo; 01 (một) chai nhựa có nắp màu vàng được đục lỗ gắn 01 (một) ống thủy tinh có đầu hình phễu và 01 (một) ống hút nhựa màu trắng.

Trả lại:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ, số IMEI: 865573046648614 và 865573046648606 cho ông Mai Ngọc Thắng L1.

- 01 (một) điện thoại di động OPPO Reno 3 màu đen đã qua sử dụng, số IMEI: 860202045660892 và 860202045660884 cho ông Nguyễn Thành N1.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra được số IMEI, tình trạng “iPhone không khả dụng” cho ông Nguyễn Văn N.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu iPhone màu xám đã qua sử dụng, số IMEI: 354867090557608 và 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, số IMEI 1: 861428053216173, số IMEI 2: 861428053216165, số thuê bao: 0939635394, 0794968113 cho bị cáo Bùi Tuấn C.

- 01 (một) xe mô tô biển số 59S2-114.42, số khung: RLHJA3226EY014298; số máy: JA32E0014348 cho ông Nguyễn Thành N1;

- 01 (một) xe mô tô biển số 54X9-8543, số khung: RLHHC12368Y641481; số máy: HC12E2229511 cho ông Nguyễn Văn H2

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 cho bị cáo Bùi Tuấn C.

Giao chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức thông báo trên phương tiện trên các phương tiện thông tin đại chúng đối với 01 (một) xe mô tô biển số 59B1-562.76, số khung: ZDCKF10B0AF056074; số máy: KF08E1058064KTGE1 trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

(Theo Phiếu kho số NK 23/271C ngày 21/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

**4.** Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Bùi Tuấn C phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thu Hương**